

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Chương trình tổng thể
phòng, chống thiên tai quốc gia trên địa bàn tỉnh Bình Thuận

Thực hiện Quyết định số 1651/QĐ-TTg ngày 30/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình tổng thể phòng, chống thiên tai quốc gia (sau đây gọi tắt là *Quyết định số 1651/QĐ-TTg*), Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình tổng thể phòng, chống thiên tai quốc gia trên địa bàn tỉnh với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Quyết định số 1651/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ nhằm nâng cao nhận thức của các cấp chính quyền, các tầng lớp nhân dân về tầm quan trọng của công tác phòng, chống và giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra.

- Xác định cụ thể các mục tiêu, nội dung công việc, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình tổng thể phòng, chống thiên tai quốc gia trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cấp, các sở, ngành, đơn vị; nâng cao năng lực trong công tác chỉ đạo điều hành; phát huy vai trò của Hệ thống chính trị, các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và sự tham gia của toàn xã hội trong công tác phòng, chống thiên tai.

2. Yêu cầu

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu chính quyền các cấp, các sở, ngành, đơn vị trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình tổng thể phòng, chống thiên tai quốc gia trên địa bàn tỉnh Bình Thuận được ban hành theo Quyết định số 1651/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch này nhằm đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Phân công, phối hợp, xử lý tình huống chặt chẽ, hiệu quả giữa các lực lượng, phù hợp với cấp độ rủi ro thiên tai xảy ra; chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu kịp thời, hiệu quả; lồng ghép các hoạt động phòng, chống thiên tai vào kế hoạch 05 năm và hàng năm của các Sở, ngành, đơn vị, địa

phương đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất trong việc triển khai thực hiện các nội dung phòng, chống thiên tai gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội.

- Trên cơ sở Kế hoạch này, các địa phương, cơ quan, đơn vị trong tỉnh chủ động rà soát, xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện sát với tình hình thực tế nhằm xây dựng một xã hội an toàn trước thiên tai; chủ động phòng ngừa, ứng phó kịp thời để giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản do thiên tai gây ra; đồng thời khẩn trương tái thiết, khắc phục có hiệu quả các thiệt hại sau thiên tai.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Mục tiêu:

a) Mục tiêu chung:

Triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh; giảm tối đa thiệt hại về tính mạng, tài sản cho nhân dân, hướng đến xây dựng cộng đồng, xã hội an toàn trước thiên tai; chủ động ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai sau năm 2030 và chủ động phòng ngừa sau năm 2045.

b) Mục tiêu cụ thể và một số chỉ tiêu cụ thể:

*** Mục tiêu cụ thể:**

- Tổ chức thực hiện hiệu quả các quy định pháp luật, cơ chế, chính sách liên quan đến công tác phòng, chống thiên tai; nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo và phòng, chống thiên tai; nâng cao nhận thức, kỹ năng phòng, chống thiên tai của người dân và cộng đồng; tăng cường khả năng chống chịu của cơ sở hạ tầng; xác định các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để chủ động phòng, chống, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra.

*** Một số chỉ tiêu cụ thể đến năm 2030:**

- Phần đầu đến năm 2030, giảm tối thiểu 10% thiệt hại về người so với giai đoạn 2010 - 2020, trong đó tập trung giảm thiệt hại do lũ, lũ quét, sạt lở đất, gió mạnh trên biển; thiệt hại về kinh tế do thiên tai thấp hơn giai đoạn 2010 - 2020 không vượt quá 1,2% GRDP tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh.

- Năng lực của lực lượng tham mưu, hỗ trợ chỉ đạo phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn được kiện toàn, nâng cao; phần đầu 100% cơ quan thường trực phòng, chống thiên tai cấp tỉnh, huyện đáp ứng được yêu cầu tham mưu, hỗ trợ ra quyết định chỉ đạo phòng, chống thiên tai theo thời gian thực.

- Phần đầu 100% cơ quan hành chính các cấp, tổ chức và hộ gia đình vùng thường xuyên chịu ảnh hưởng của thiên tai được tiếp nhận đầy đủ thông tin, tài liệu về thiên tai và rủi ro thiên tai, hiểu biết kỹ năng phòng tránh thiên tai; 100% lực lượng làm công tác phòng chống thiên tai được đào tạo, tập huấn,

trang bị đầy đủ kiến thức và trang thiết bị cần thiết; 100% tổ chức, hộ gia đình đảm bảo các yêu cầu về phòng, chống thiên tai theo phương châm “4 tại chỗ”.

- Tăng cường khả năng chống chịu của cơ sở hạ tầng trước thiên tai; tập trung khắc phục, xử lý các vị trí trọng điểm, xung yếu; hoàn thành sửa chữa, nâng cấp hồ, đập thủy lợi bị hư hỏng, xuống cấp. Người dân sống ở các khu vực thường xuyên xảy ra thiên tai, vùng có nguy cơ xảy ra ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất được đảm bảo an toàn, hạn chế bị rủi ro khi thiên tai xảy ra; 100% khu vực trọng điểm, xung yếu về phòng, chống thiên tai được theo dõi, giám sát chủ động.

2. Nhiệm vụ và giải pháp:

a) Nâng cao năng lực quản lý điều hành phòng chống thiên tai

- Kiện toàn cơ quan chỉ đạo điều hành về công tác phòng, chống thiên tai các cấp theo mô hình tổ chức và hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương để thống nhất trong thực hiện nhiệm vụ phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

- Rà soát, củng cố cơ quan tham mưu hoạt động phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp, đủ năng lực để hỗ trợ chỉ đạo, điều hành kịp thời công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

- Củng cố, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai ở cơ sở gắn với xây dựng nông thôn mới; tổng kết hoạt động của lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã.

b) Nâng cao nhận thức, kỹ năng phòng, chống thiên tai

Triển khai thực hiện quyết liệt, có hiệu quả Đề án Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng (*Được phê duyệt tại Quyết định số 553/QĐ-TTg ngày 06/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ*); Kế hoạch thực hiện Đề án nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận (*được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Kế hoạch số 2021/KH-UBND ngày 08/6/2021*), trong đó, tập trung một số nhiệm vụ sau:

- Tuyên truyền, phổ biến pháp luật, cơ chế, chính sách về phòng, chống thiên tai và các quy định của cấp có thẩm quyền liên quan đến công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

- Tập huấn, hướng dẫn, chia sẻ kinh nghiệm về giảm nhẹ rủi ro thiên tai đối với cộng đồng và người dân; đưa kiến thức phòng, chống thiên tai vào chương trình đào tạo và hoạt động ngoại khóa trong một số cấp học, bậc học;

lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức và năng lực tại cộng đồng, các sự kiện văn hóa cấp xã, thôn.

- Đào tạo nguồn nhân lực, bố trí trang thiết bị thiết yếu cho lực lượng tham gia hoạt động thông tin, truyền thông về phòng, chống thiên tai.

- Tổ chức công tác truyền thông thường xuyên, liên tục nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về phòng, chống thiên tai cho từng nhóm đối tượng, phổ biến kỹ năng ứng phó, bảo đảm an toàn trước thiên tai cho người dân, đặc biệt là tại khu vực thường xuyên xảy ra lũ, lũ quét, ngập lụt, sạt lở đất.

- Đầu tư hiện đại hóa, ứng dụng khoa học, công nghệ số trong công tác thông tin, truyền thông tại các cấp, nhất là tuyến cơ sở.

- Kiểm tra đánh giá hiện trạng, xây dựng phương án, kịch bản bảo vệ an toàn khu dân cư, làng nghề truyền thống, các công trình phòng, chống thiên tai; xác định các khu vực trọng điểm, xung yếu, bố trí nguồn lực để xử lý đảm bảo an toàn; tổ chức tuần tra canh gác, phát hiện, giải quyết kịp thời các sự cố, hư hỏng có thể xảy ra. Tổ chức huấn luyện, diễn tập các tình huống, phương án xử lý sự cố vỡ hồ, đập; phương án sơ tán dân, cứu nạn, cứu hộ, ... trên địa bàn để chủ động thực hiện nhiệm vụ nhanh, kịp thời, hiệu quả khi có tình huống, sự cố xảy ra.

c) Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo thiên tai

- Hiện đại hóa hệ thống quan trắc, thông tin tự động, nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn theo Chiến lược phát triển ngành khí tượng thủy văn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1970/QĐ-TTg ngày 23/11/2021; chú trọng bảo đảm thông tin, truyền tin thiên tai đến người dân tại khu vực thường xuyên xảy ra thiên tai, vùng sâu, vùng xa; xây dựng cơ sở dữ liệu, công cụ phục vụ hỗ trợ ra quyết định chỉ đạo, điều hành ứng phó các loại hình thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai thường hay xảy ra theo thời gian thực.

- Rà soát, cập nhật phân vùng rủi ro thiên tai, bản đồ cảnh báo ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất và các loại hình thiên tai khác; xây dựng hệ thống quan trắc, cảnh báo về lũ, lũ quét, sạt lở đất tại các khu vực có nguy cơ cao.

- Xây dựng công cụ, hệ thống quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng phục vụ công tác vận hành hồ chứa nước thủy lợi, thủy điện; hệ thống dự báo, cảnh báo hạn hán theo thời gian thực; xây dựng công cụ tính toán, nâng cao năng lực quan trắc, dự báo, cảnh báo an toàn hồ, đập, cảnh báo lũ lớn, xả lũ khẩn cấp.

- Xây dựng bản đồ ngập lụt vùng hạ du cho các nhà máy thủy điện, công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh.

d) Tăng cường khả năng chống chịu của cơ sở hạ tầng

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ về nhà ở tại khu vực thường xuyên xảy ra thiên tai, nơi có nguy cơ xảy ra mưa lớn, dông, lốc xoáy, sét, lũ, ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất, nhất là đối với các hộ nghèo, khó khăn nhằm nâng cao khả năng chống chịu, bảo đảm an toàn tính mạng cho người dân trước thiên tai.

- Xây dựng, nâng cấp công trình phòng, chống sạt lở; đầu tư sửa chữa đập, hồ chứa thủy lợi bị hư hỏng, xuống cấp; từng bước đầu tư nâng cấp, xây dựng bổ sung đập, hồ chứa nước và hệ thống thủy lợi để bảo đảm an ninh nguồn nước; nâng cao năng lực quản lý, theo dõi, giám sát, vận hành hồ, đập, hệ thống thủy lợi lớn, hướng tới vận hành theo thời gian thực. Rà soát, điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa, liên hồ chứa đảm bảo phù hợp với những thay đổi về mục tiêu cắt, giảm lũ, cấp nước cho hạ du và phát điện của các hồ chứa thủy điện, thủy lợi.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ biển đến năm 2030 theo Quyết định số 957/QĐ-TTg ngày 06/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 4048/KH-UBND ngày 19/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Đề án phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ biển đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

- Xây dựng công trình phòng, chống lũ quét, sạt lở đất tại một số khu vực có nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất ảnh hưởng đến an toàn dân cư.

- Đầu tư khắc phục các vị trí đường giao thông gây cản trở thoát lũ, các tuyến đường trọng điểm xung yếu có nguy cơ sạt lở, có biện pháp xử lý các vị trí nguy cơ cao xảy ra sạt, trượt, ngập sâu khi mưa lũ nhằm đảm bảo an toàn, không làm gia tăng rủi ro thiên tai; lắp đặt thiết bị cảnh báo mức độ ngập tại các ngầm, tràn thường xuyên bị ngập lụt phục vụ công tác đảm bảo an toàn giao thông.

- Xây dựng, sửa chữa, nâng cấp, kết hợp đa mục tiêu các trụ sở chính, công trình công cộng như: Y tế, giáo dục, văn hóa thể thao, du lịch, nhà sinh hoạt cộng đồng thành nơi tránh trú an toàn khi xảy ra thiên tai.

- Xây dựng hệ thống thông tin khẩn cấp phục vụ chỉ đạo điều hành khi có tình huống thiên tai lớn, nâng cấp hạ tầng viễn thông chống chịu được với các tình huống thiên tai; chuẩn bị vật tư phương tiện, lực lượng, sẵn sàng nguồn lực ứng phó tại những vùng trọng điểm thường xuyên xảy ra thiên tai.

- Phát triển, bảo vệ rừng phòng hộ đầu nguồn, ứng phó với thiên tai, biên giới khí hậu, đảm bảo tỷ lệ che phủ rừng và nâng cao chất lượng rừng.

- Quản lý, hướng dẫn người dân xây dựng nhà ở, công trình tại khu vực nguy cơ sạt lở, cản trở dòng chảy, lấn chiếm lòng sông, suối, bạt sườn dốc làm gia tăng rủi ro thiên tai, có chính sách phù hợp hỗ trợ hộ nghèo, hộ khó khăn xây dựng nhà ở đảm bảo an toàn phòng, chống thiên tai.

đ) Nâng cao khả năng phục hồi và tái thiết sau thiên tai

- Ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong thống kê, đánh giá thiệt hại và xác định nhu cầu khắc phục hậu quả sau thiên tai theo quy định tại Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ; rà soát, xây dựng hệ thống chỉ tiêu thống kê, đánh giá nhanh và đầy đủ thiệt hại do thiên tai; chuyển đổi số, xây dựng cơ sở dữ liệu về an sinh xã hội, phát triển các kênh thanh toán trực tuyến để hỗ trợ người dân bị thiệt hại do thiên tai.

- Nâng cao năng lực cứu trợ khẩn cấp, khôi phục sản xuất, khắc phục cơ sở hạ tầng thiết yếu đảm bảo nhanh chóng, kịp thời và bền vững trên quan điểm “*Xây dựng lại tốt hơn*”; đa dạng hóa nguồn lực cho tái thiết, khắc phục hậu quả thiên tai.

- Ưu tiên bố trí các nguồn lực khẩn trương khắc phục hậu quả, phục hồi tái thiết những khu vực bị ảnh hưởng trực tiếp, thiệt hại nghiêm trọng do thiên tai, chú trọng đảm bảo về chỗ ở và sinh kế cho người dân sau thiên tai.

- Rà soát, bổ sung vật tư, phương tiện, trang thiết bị, hàng hóa thiết yếu phục vụ cho công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

e) Nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ và hợp tác quốc tế

- Nghiên cứu, ứng dụng các giải pháp khoa học công nghệ nâng cao năng lực phòng, chống lũ, ngập lụt, đảm bảo an toàn hồ đập, vùng hạ lưu hồ chứa; nâng cao năng lực dự báo hạn hán, cảnh báo thiên tai, các giải pháp phòng, tránh, giảm thiệt hại do lũ quét, sạt lở đất. Đẩy mạnh áp dụng công nghệ, vật liệu mới trong phòng, chống thiên tai. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi thích nghi với điều kiện hạn hán, thiếu nước; ứng dụng công nghệ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng cạn có giá trị kinh tế cao.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong phòng, chống thiên tai, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị của cơ quan tham mưu các cấp; xây dựng cơ sở dữ liệu, công cụ hỗ trợ trong phòng, chống thiên tai, tiến tới đồng bộ, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu, quy trình, công cụ tính toán dự báo, cảnh báo, giám sát thiên tai; chia sẻ thông tin, phương thức truyền tin; ứng dụng khoa học, công nghệ tự động hóa trong kết nối, cập nhật, phân tích dữ liệu về thiên tai để phục vụ hỗ trợ ra quyết định ứng phó thiên tai kịp thời, hiệu quả.

- Tăng cường hợp tác, chia sẻ, hỗ trợ thông tin, cơ chế phối hợp với các tỉnh bạn lân cận trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, nhất là tình hình mưa, lũ, ngập lụt, sạt lở đất và các hình thái thời tiết cực đoan khác; đồng thời, tranh thủ vận động hỗ trợ của cộng đồng quốc tế trong phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu.

g) Thực hiện lồng ghép nội dung phòng chống thiên tai vào các quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, kinh tế - xã hội

- Xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai các cấp theo quy định của pháp luật về phòng, chống thiên tai phù hợp với diễn biến và yêu cầu phòng, chống thiên tai; ưu tiên bố trí nguồn chi ngân sách nhà nước, đồng thời huy động nguồn lực ngoài ngân sách cho công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Xây dựng kế hoạch quản lý lũ tổng hợp lưu vực sông; kế hoạch phòng, chống bão mạnh, siêu bão, lũ quét, ngập lụt, lốc, sét, sạt lở đất, hạn hán, sạt lở bờ sông, bờ biển.

- Xây dựng, cập nhật kịch bản, phương án ứng phó tương ứng với từng loại hình thiên tai, theo các cấp độ rủi ro thiên tai phù hợp với diễn biến thiên tai xảy ra trong thời gian gần đây, đặc điểm thiên tai và khả năng ứng phó của từng địa phương, tổ chức, doanh nghiệp; nhất là phương án ứng phó các loại hình thiên tai thường gặp trên địa bàn tỉnh, có nguy cơ gây thiệt hại lớn về tính mạng, tài sản như: Bão mạnh, siêu bão; lũ, lũ quét, ngập lụt; sạt lở đất, sạt lở bờ sông, bờ biển; hạn hán; sự cố vỡ hồ, đập, ... Chủ động chuẩn bị lực lượng, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm phù hợp với phương án ứng phó thiên tai theo phương châm “4 tại chỗ”. Tổ chức diễn tập, tập huấn, xử lý tình huống theo từng phương án ứng phó; phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ các lực lượng trong phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; nâng cao khả năng ứng phó tại chỗ cho doanh nghiệp, tổ chức, cộng đồng, người dân, đặc biệt là vùng cao, vùng sâu, vùng xa.

- Thực hiện, lồng ghép nội dung bảo đảm an toàn phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, quản lý thực hiện nội dung quy hoạch phòng, chống thiên tai trong quy hoạch chung của tỉnh.

h) Nhiệm vụ cụ thể (*Chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước; Quỹ Phòng, chống thiên tai và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Các sở, ban, ngành, đơn vị và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố sử dụng kinh phí được phân bổ hàng năm (nếu có) để tổ chức thực hiện hoặc lập dự toán trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí đối với các nhiệm vụ mới phát sinh được cấp có thẩm quyền giao.

2. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Làm cơ quan đầu mối, chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch này đồng bộ, kịp thời, hiệu quả.

- Hàng năm rà soát, kiện toàn cơ quan tham mưu chỉ đạo công tác phòng, chống thiên tai đảm bảo tinh gọn, chuyên nghiệp, hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và các địa phương xây dựng cơ sở dữ liệu để hỗ trợ ra quyết định chỉ đạo, chỉ huy điều hành phòng, chống thiên tai theo thời gian thực.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức phòng, chống thiên tai nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai; quản lý thực hiện nội dung quy hoạch phòng, chống thiên tai và phát triển thủy lợi trong quy hoạch tỉnh; nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ, hướng dẫn điều chỉnh sản xuất, phát triển giống cây trồng, vật nuôi thích ứng với biến đổi khí hậu, chủ động phòng, chống thiên tai; đầu tư xây dựng, tu bổ, nâng cấp, quản lý và vận hành hiệu quả công trình phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh; xây dựng hệ thống công trình phòng, chống thiên tai, cơ sở dữ liệu, hệ thống quan trắc, giám sát, cảnh báo chuyên dùng, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác phòng, chống thiên tai.

- Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện phương châm “4 tại chỗ” trong phòng, chống thiên tai và xây dựng cộng đồng an toàn gắn với xây dựng nông thôn mới; kiểm tra, xử lý công trình làm gia tăng rủi ro thiên tai; thực hiện tốt Bộ chỉ số đánh giá công tác phòng, chống thiên tai cấp tỉnh.

- Theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, đơn vị và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hằng năm, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, các Bộ, ngành Trung ương theo quy định.

2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh:

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo thực hiện nâng cấp, hiện đại hóa phương tiện, trang thiết bị tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và đặc điểm thiên tai của các địa phương trong tỉnh; nâng cao năng lực ứng phó cho lực lượng tìm kiếm cứu nạn.

- Trực tiếp thực hiện công tác chỉ đạo, điều phối các lực lượng thực hiện công tác tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn trong các tình huống thiên tai, sự cố theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Tham mưu tổ chức diễn tập, tập huấn, huấn luyện xử lý tình huống cụ thể theo loại hình thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai xảy ra.

3. Công an tỉnh:

- Chủ động triển khai kế hoạch, phương án phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn, gắn với bảo đảm an ninh, trật tự trong vùng, khu vực xảy ra thiên tai, sự cố.

- Phối hợp với các ngành chức năng tổ chức bồi dưỡng, huấn luyện, diễn tập về phòng ngừa, ứng phó và giải quyết các tình huống bất ngờ, đột xuất và tổ chức công tác cứu hộ, cứu nạn khi xảy ra sự cố, thiên tai. Bảo đảm nguồn lực, trang thiết bị, phương tiện và điều kiện cần thiết khác phục vụ công tác cứu hộ, cứu nạn khi xảy ra thiên tai, sự cố.

4. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh:

Trực tiếp thực hiện công tác chỉ đạo, chỉ huy hiện trường, điều phối các lực lượng thực hiện công tác tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn khu vực biên giới biển, đặc biệt là vùng biển tỉnh Bình Thuận trong các tình huống thiên tai, sự cố.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Luật Khí tượng thủy văn và các quy định pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý; triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược phát triển ngành khí tượng thủy văn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các sở, ngành có liên quan đề xuất Bộ Tài nguyên và Môi trường điều chỉnh, bổ sung quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông khi có yêu cầu, đảm bảo vận hành an toàn, phù hợp với yêu cầu thực tiễn, khai thác hiệu quả tài nguyên nước.

- Đẩy mạnh xã hội hóa công tác khí tượng thủy văn, quan trắc, dự báo, cảnh báo thiên tai; xã hội hóa việc đầu tư xây dựng, quản lý, khai thác hệ thống quan trắc, theo dõi, giám sát và cung cấp dịch vụ khí tượng thủy văn. Hướng dẫn xây dựng, lắp đặt mạng lưới quan trắc khí tượng thủy văn tự động chuyên dùng theo quy định của pháp luật về khí tượng thủy văn.

6. Sở Công Thương:

- Chỉ đạo thực hiện công tác bảo đảm an toàn hồ, đập thủy điện; chỉ đạo các đơn vị quản lý lưới điện xây dựng phương án dự phòng, khôi phục nhanh

hệ thống lưới điện sau thiên tai, sự cố để phục vụ công tác chỉ huy, điều hành khắc phục hậu quả, khôi phục sản xuất, phục vụ đời sống, dân sinh.

- Chỉ đạo các chủ công trình thủy điện tuân thủ quy định bảo đảm an toàn đập, hồ chứa nước, trong đó thực hiện vận hành hồ chứa, liên hồ chứa đúng quy trình; lắp đặt hệ thống theo dõi, cảnh báo khi vận hành xả lũ; xây dựng hệ thống quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng và công cụ tính toán, dự báo dòng chảy đến hồ chứa phục vụ công tác vận hành hồ an toàn, hiệu quả. Các chủ công trình thủy điện định kỳ tổng hợp, báo cáo, cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin về an toàn hồ chứa, vận hành hồ chứa thủy điện gửi Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh để theo dõi, tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh theo quy định.

- Chỉ đạo công tác dự trữ hàng hóa thiết yếu phục vụ dân sinh; kiểm tra, đôn đốc công tác dự trữ tại các địa phương, địa bàn xung yếu; chỉ đạo công tác bình ổn giá cả thị trường khi có thiên tai, sự cố xảy ra.

- Đề nghị Công ty Điện lực Bình Thuận bảo đảm hệ thống điện liên tục, xuyên suốt và kịp thời khắc phục các sự cố do thiên tai, bảo lũ gây ra.

7. Sở Giao thông vận tải:

- Chỉ đạo triển khai các nội dung phòng, chống thiên tai trong quy hoạch, dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông để có phương án phù hợp, bảo đảm an toàn cho công trình, hạn chế làm gia tăng rủi ro thiên tai.

- Rà soát, đánh giá tác động của các tuyến đường giao thông thuộc phạm vi ngành quản lý, sớm có các giải pháp khắc phục kịp thời, hiệu quả các điểm ảnh hưởng đến thoát lũ; chỉ đạo các giải pháp nhằm ngăn chặn hoặc hạn chế rủi ro thiên tai do sạt lở, ngập lụt xảy ra trên các tuyến đường giao thông trong mùa mưa, lũ.

- Chỉ đạo công tác bảo đảm an toàn giao thông khi có tình huống thiên tai, nhất là bão, áp thấp nhiệt đới đổ bộ trực tiếp gây mưa to, lũ lớn, ngập lụt, sạt lở đất. Chuẩn bị tốt nguồn lực, trang thiết bị để khắc phục hậu quả, bảo đảm giao thông thông suốt ngay sau thiên tai.

8. Sở Xây dựng:

- Theo dõi, hướng dẫn việc lồng ghép, triển khai các nội dung về phòng, chống thiên tai theo chức năng quản lý nhà nước trên lĩnh vực quy hoạch xây dựng tại những vùng thường xuyên bị tác động của thiên tai như: Mưa, lũ, ngập lụt, sạt lở đất, lốc xoáy, sét, ... để giảm thiểu rủi ro thiên tai.

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan tiếp tục phổ biến, tuyên truyền việc thực hiện các biện

pháp phòng, chống thiên tai ở các địa phương theo tài liệu hướng dẫn của Bộ Xây dựng gồm: Hướng dẫn phòng chống bão, lũ; hướng dẫn phân loại nhà an toàn; khuyến cáo lắp đặt bồn nước cho nhà và công trình; quy trình kiểm định các công trình ãng-ten thu phát sóng viễn thông, truyền thanh, truyền hình.

9. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện hướng dẫn lồng ghép các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống thiên tai của Kế hoạch này vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư công trung hạn của các sở, ngành, địa phương phù hợp với khả năng cân đối ngân sách nhà nước, trong đó tập trung đầu tư nâng cao năng lực quan trắc, dự báo, cảnh báo thiên tai, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác chỉ đạo, ứng phó thiên tai và cứu hộ cứu nạn, đầu tư khắc phục sự cố hồ, đập, sạt lở, di dời dân cư khẩn cấp khỏi vùng sạt lở, lũ quét; chuyển giao công nghệ, chuyển đổi số trong phòng chống thiên tai.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ngành, địa phương rà soát, cập nhật các chính sách, pháp luật liên quan đến đầu tư, đầu tư công, xây dựng công trình khẩn cấp, các quy định pháp luật khác có liên quan để huy động nguồn vốn ngoài ngân sách đầu tư cho công tác phòng, chống thiên tai.

10. Sở Tài chính:

Hàng năm, trên cơ sở dự toán của các sở, ngành theo chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh phân bổ kinh phí sự nghiệp hàng năm cho các sở, ngành để thực hiện Kế hoạch phù hợp với khả năng ngân sách và theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

11. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan thông tin tuyên truyền và hệ thống thông tin cơ sở tăng cường công tác truyền thông trong phòng, chống thiên tai; tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, các thông tin, hoạt động, hình ảnh đẹp về công tác phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn; nâng cao hiệu quả, đổi mới nội dung, hình thức và phương pháp tuyên truyền về phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; chủ động cung cấp thông tin, hướng dẫn kỹ năng để người dân tự ứng phó trong các tình huống xảy ra thiên tai.

- Chỉ đạo các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông trên địa bàn đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ cho hoạt động, điều hành của các cấp, các ngành và toàn xã hội trong công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

12. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức tập huấn, nâng cao nhận thức cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục về công tác phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Xây dựng kế hoạch đảm bảo an toàn cho học sinh, giáo viên, trang thiết bị, dụng cụ học tập và cơ sở hạ tầng giáo dục khi xảy ra tình huống thiên tai như mưa lớn gây lũ, ngập lụt, gió lốc, sét, mưa đá, ... lồng ghép, tích hợp kiến thức, phổ biến kỹ năng phòng, chống thiên tai vào chương trình hoạt động ngoại khóa trong một số cấp học, bậc học.

13. Sở Khoa học và Công nghệ:

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan trong việc đề xuất triển khai và chuyển giao kết quả nghiên cứu của các đề tài, ứng dụng khoa học công nghệ, nâng cao hiệu quả phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu.

14. Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Bình Thuận:

Tăng cường công tác truyền tin, phổ biến các thông tin dự báo, cảnh báo tình hình thời tiết, thiên tai, các văn bản chỉ đạo về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn kịp thời, chính xác; ưu tiên tổ chức phát sóng một số chương trình, chuyên đề về phòng, chống thiên tai trên đài truyền hình, phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến cho người dân trong cộng đồng những kiến thức cơ bản về phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai.

15. Đài Khí tượng thủy văn tỉnh:

Tập trung nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo thiên tai, bảo đảm kịp thời, chính xác, sát thực tế; chú trọng ưu tiên đầu tư cho công tác nghiên cứu về thiên tai, dự báo khí tượng thủy văn, theo dõi, giám sát thiên tai tự động.

16. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, giải pháp thuộc thẩm quyền và trách nhiệm của địa phương theo đúng quy định của pháp luật, trong đó tập trung:

a) Chỉ đạo rà soát, kiện toàn cơ quan tham mưu, chỉ đạo công tác phòng, chống thiên tai cấp huyện, xã đảm bảo tinh gọn, chuyên nghiệp, hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

b) Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án, kế hoạch phòng, chống thiên tai, phương án ứng phó thiên tai, phù hợp với tình hình thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai xảy ra tại địa phương.

c) Đầu tư nâng cao năng lực phòng, chống thiên tai, nhất là hệ thống cơ sở dữ liệu, vật chất, trang thiết bị, công cụ hỗ trợ tham mưu chỉ đạo phòng,

chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn để từng bước kết nối trực tuyến với cơ quan phòng, chống thiên tai các cấp phục vụ chỉ đạo ứng phó kịp thời, hiệu quả trước các tình huống thiên tai xảy ra cục bộ, đột xuất. Xây dựng, tu bổ, nâng cấp, quản lý, duy tu và bảo dưỡng công trình phòng, chống thiên tai.

d) Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai tại cơ sở; thực hiện tốt phương châm “*Bốn tại chỗ*” và “*ba sẵn sàng*” trong phòng, chống thiên tai; chỉ đạo dự trữ lương thực, hàng hóa, nhu yếu phẩm thiết yếu tại địa phương để chủ động ứng phó khi thiên tai xảy ra.

đ) Điều chỉnh, bố trí thời vụ, chuyển đổi sản xuất nông nghiệp phù hợp với thiên tai, biến đổi khí hậu tại địa phương, đảm bảo sinh kế bền vững, giảm thiểu thiệt hại cho sản xuất của người dân.

e) Thực hiện lồng ghép nội dung phòng chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương; kiểm tra, xử lý công trình làm gia tăng rủi ro thiên tai trên địa bàn quản lý.

g) Tổ chức truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai; lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào các chương trình, hoạt động của các cấp, đoàn thể tại địa phương; gắn xây dựng cộng đồng an toàn với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

h) Bố trí, sắp xếp lại dân cư, nhất là những khu vực có nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất; lắp đặt hệ thống theo dõi tự động, cảnh báo và kiểm soát rủi ro thiên tai tại các khu vực trọng điểm, xung yếu.

i) Chủ động bố trí nguồn lực để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ về phòng, chống thiên tai thuộc nhiệm vụ của địa phương theo quy định của pháp luật.

17. Các sở, ngành liên quan: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai theo quy định. Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch khi có yêu cầu và báo cáo định kỳ gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh **trước ngày 10/12 hàng năm** để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo quốc gia về Phòng, chống thiên tai.

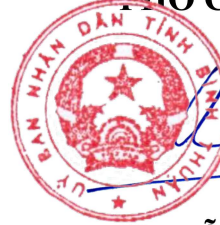
Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình tổng thể phòng, chống thiên tai quốc gia trên địa bàn tỉnh Bình Thuận, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, đơn vị và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo kịp thời, hiệu quả. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu gặp khó khăn, vướng mắc thì các cơ

quan, đơn vị có văn bản phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
- Thường trực Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh để
tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh Nguyễn Hồng Hải;
- Các sở, ban ngành của tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh; Báo Bình Thuận;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, TTTT, KT. Thường.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hồng Hải

Phụ lục
KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH TỔNG THỂ
PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI QUỐC GIA TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH THUẬN
(Kèm theo Kế hoạch số: 3204 /KH-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
I	Tổ chức thực hiện các quy định pháp luật, cơ chế chính sách và nâng cao năng lực quản lý điều hành phòng chống thiên tai			
1	Tổ chức triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống thiên tai, xây dựng các chính sách về phòng, chống thiên tai thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương	Theo quy định của Luật, Nghị định, Bộ ngành Trung ương
2	Kiểm toàn tổ chức bộ máy phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn các cấp. Phân công, phân cấp trách nhiệm, cơ chế phối hợp cụ thể giữa các cơ quan, lực lượng, đảm bảo công tác chỉ đạo phòng, chống thiên tai.	Ban Chỉ huy PCTT &TKCN các cấp	Các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương	Hàng năm
3	Xây dựng mô hình điểm về chủ động phòng, chống thiên tai gắn với xây dựng nông thôn mới; tổng kết hoạt động của lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã	UBND các huyện, thị xã, thành phố, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương	Hàng năm
II	Nâng cao nhận thức, kỹ năng phòng, chống thiên tai			
4	Triển khai thực hiện quyết liệt, có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Đề án nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận (đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Kế hoạch số 2021/KH-UBND ngày 08 tháng 6 năm 2021)	Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giáo dục và Đào tạo, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương	Hàng năm
III	Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo thiên tai			
5	Hiện đại hóa hệ thống quan trắc, thông tin, nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn theo Chiến lược phát triển ngành khí tượng thủy văn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1970/QĐ-TTg ngày 23 tháng 11 năm 2021	Sở Tài nguyên và Môi trường, Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh	Các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương	Hàng năm

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
6	Bảo đảm thông tin, truyền tin thiên tai đến người dân tại khu vực thường xuyên xảy ra thiên tai, vùng sâu, vùng xa	Đài Phát thanh và truyền hình, các cơ quan thông tấn	Các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương	Hàng năm
7	Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ hỗ trợ ra quyết định chỉ đạo điều hành ứng phó các loại hình thiên tai phổ biến theo thời gian thực	Ban Chỉ huy PCTT&TKCN các cấp	Các Sở, ban ngành, đơn vị, địa phương liên quan	Hàng năm
8	Rà soát, cập nhật phân vùng rủi ro thiên tai, bản đồ cảnh báo ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất và các loại hình thiên tai khác; xây dựng hệ thống quan trắc, cảnh báo về lũ, ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất tại các khu vực có nguy cơ cao	Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương liên quan	Hàng năm
9	Xây dựng công cụ, hệ thống quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng phục vụ công tác vận hành hồ chứa thủy lợi, thủy điện; hệ thống dự báo, cảnh báo hạn hán theo thời gian thực; xây dựng công cụ tính toán, nâng cao năng lực quan trắc, dự báo, cảnh báo an toàn hồ đập, cảnh báo lũ lớn, xả lũ khẩn cấp	Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương	Các Chủ hồ đập, đơn vị, địa phương liên quan	Hàng năm
IV	Tăng cường khả năng chống chịu của cơ sở hạ tầng			
10	Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ về nhà ở tại khu vực thường xuyên xảy ra thiên tai sau khi có hướng dẫn của Bộ Xây dựng	Sở Xây dựng	Các Sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương	Hàng năm
11	Xây dựng, nâng cấp công trình phòng, chống sạt lở; đầu tư sửa chữa đập, hồ chứa thủy lợi bị hư hỏng, xuống cấp; từng bước đầu tư nâng cấp, xây dựng bổ sung đập, hồ chứa và hệ thống thủy lợi để bảo đảm an ninh nguồn nước; nâng cao năng lực quản lý, theo dõi, giám sát, vận hành hồ đập, hệ thống thủy lợi lớn, hướng tới vận hành theo thời gian thực.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các huyện, thị xã, thành phố, các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Hàng năm
12	Rà soát, điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa, liên hồ chứa đảm bảo phù hợp với những thay đổi về mục tiêu cắt, giảm lũ, cấp nước cho hạ du và phát điện của các hồ chứa thủy điện, thủy lợi	Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương	UBND các huyện, thị xã, thành phố, các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Hàng năm
13	Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 4048/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh ngày 19 tháng 10 năm 2020 về việc triển khai thực hiện Đề án phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ biển đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Hàng năm

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
14	Xây dựng công trình phòng, chống lũ, ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất tại một số khu vực có nguy cơ cao xảy ra lũ, ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các Sở, ban ngành, đơn vị liên quan	Hàng năm
15	Phối hợp xử lý, khắc phục các vị trí đường giao thông gây cản trở thoát lũ, các tuyến đường bộ có nguy cơ sạt lở, có biện pháp xử lý các vị trí nguy cơ cao xảy ra sạt, trượt, ngập sau khi mưa lũ nhằm đảm bảo an toàn, không làm gia tăng rủi ro thiên tai	Sở Giao thông vận tải, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Hàng năm
16	Xây dựng, sửa chữa, nâng cấp, kết hợp đa mục tiêu các trụ sở chính, công trình công cộng như: Y tế, giáo dục, văn hóa thể thao, du lịch, nhà sinh hoạt cộng đồng thành nơi tránh trú khi xảy ra thiên tai	UBND các huyện, thị xã, thành phố, các Sở: Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Hàng năm
17	Phối hợp với cơ quan chức năng của Bộ Thông tin và Truyền thông tham mưu xây dựng, triển khai hệ thống thông tin khẩn cấp phục vụ chỉ đạo điều hành khi có tình huống thiên tai lớn; nâng cấp hạ tầng viễn thông chống chịu được với các tình huống thiên tai trên địa bàn tỉnh Bình Thuận theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông	Sở Thông tin và Truyền thông	UBND các huyện, thị xã, thành phố, các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Khi có văn bản hướng dẫn của Bộ TT&TT
V	Nâng cao khả năng phục hồi và tái thiết sau thiên tai			
18	Ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong thống kê, đánh giá thiệt hại và xác định nhu cầu khắc phục hậu quả sau thiên tai theo quy định tại Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021; rà soát, xây dựng hệ thống chỉ tiêu thống kê, đánh giá nhanh và đầy đủ thiệt hại do thiên tai	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục Thống kê tỉnh	UBND các huyện, thị xã, thành phố, các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Hàng năm
19	Chuyển đổi số, xây dựng cơ sở dữ liệu về an sinh xã hội, phát triển các kênh thanh toán trực tuyến để hỗ trợ người dân bị thiệt hại do thiên tai	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	UBND các huyện, thị xã, thành phố, các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Hàng năm

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
20	Nâng cao năng lực cứu trợ khẩn cấp, khôi phục sản xuất, khắc phục cơ sở hạ tầng thiết yếu đảm bảo nhanh chóng, kịp thời và bền vững trên quan điểm “xây dựng lại tốt hơn”; đa dạng hóa nguồn lực cho khắc phục hậu quả thiên tai	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh	Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm
21	Ưu tiên bố trí các nguồn lực khẩn trương khắc phục hậu quả, phục hồi tái thiết những khu vực bị ảnh hưởng, thiệt hại nghiêm trọng do thiên tai, chú trọng đảm bảo chỗ ở và sinh kế cho người dân sau thiên tai	Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Hàng năm
VI	Nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ và hợp tác quốc tế			
22	Nghiên cứu, ứng dụng các giải pháp khoa học công nghệ nâng cao năng lực phòng chống lũ, ngập lụt, đảm bảo an toàn hồ đập, vùng hạ lưu hồ chứa	Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Khoa học và Công nghệ	Các chủ hồ đập, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị liên quan	Hàng năm
23	Nâng cao năng lực dự báo hạn hán, cảnh báo thiên tai, các giải pháp phòng, tránh, giảm thiệt hại do lũ, ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất.	Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh	UBND các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị liên quan	
24	Đẩy mạnh áp dụng công nghệ, vật liệu mới trong phòng, chống thiên tai. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi thích nghi với điều kiện hạn hán, thiếu nước; ứng dụng công nghệ tưới tiết kiệm nước cho cây trồng cạn có giá trị kinh tế cao	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị liên quan	Hàng năm
25	Đẩy mạnh chuyển đổi số trong phòng, chống thiên tai, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị của cơ quan tham mưu các cấp; xây dựng cơ sở dữ liệu, công cụ hỗ trợ trong phòng, chống thiên tai.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Chỉ huy PCTT&TKCN các cấp	UBND các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị liên quan	Hàng năm

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
26	Ứng dụng khoa học, công nghệ tự động hóa trong kết nối, cập nhật, phân tích dữ liệu về thiên tai để phục vụ hỗ trợ ra quyết định ứng phó thiên tai kịp thời, hiệu quả	Ban Chỉ huy PCTT & TKCN các cấp	UBND các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị liên quan	Hàng năm
27	Tăng cường hợp tác với các quốc gia để chia sẻ thông tin, kinh nghiệm, chuyển giao, ứng dụng công nghệ mới về phòng, chống thiên tai	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan	Hàng năm